PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

THÁNG 4/2008

www.fpts.com.vn

Chỉ số	Phiên GD	Cao nhất	Thấp	Phiên GD *	Thay đổi	Thay đổi	Thay đổi
VN-Index	520,1	552,05	515,88	522,36	1,9%	-35,6%	-43,5%
HaSTC - Index	184,41	198,33	168,07	169,11	-5,3%	-39,3%	-49,2%

Phòng Phân tích Đầu tư
CTCP Chứng khoán FPT

Hoàng Trà Mi
MiHT@fpts.com.vn
ĐT: 084 (04) 7737 070 ext 4307
Nguyễn Minh Khôi
KhoiNM@fpts.com.vn
ĐT: 084 (04) 7737 070 ext 4304
Nguyễn Tuấn
TuanN@fpts.com.vn
ĐT: 084 (04) 7737 070 ext 6363

Trụ sở chính
Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh
Quận Đống Đa - Hà Nội
ĐT: (84.4) 773 7070
Fax: (84.4) 773 9058

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 3, Tòa nhà Citylight
Số 45, Võ Thị Sáu
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (84.8) 290 86 86
Fax: (84.8) 290 60 70

Các Đại lý Nhận lệnh:
Sàn GD CK Thanh Hóa
253 Trần Phú - TP. Thanh Hóa
ĐT: (84.373) 72 63 73
Công ty Đầu tư Tài chính Mikado
24 Quang Trung -TP. Hà Đông
ĐT: (84.343) 55 28 00

TÓM TẮT

- Lạm phát tiếp tục là vấn đề mà đa số các quốc gia trên thế giới đang phải đối mặt, khi giá dầu tiếp tục leo thang lên sát ngưỡng 120 USD/thùng và thế giới đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng lương thực.
- Những dự báo ảm đạm về nền kinh tế thế giới cũng như nền kinh tế Mỹ liên tục được đưa ra trong tháng khiến USD mất giá kỷ lục so với đồng Euro, ở mức 1 Euro ăn 1,6 USD.
- CPI tháng 4 đạt 2,2%, giảm so với tháng 3 ở mức 2,9% và đưa CPI từ đầu năm lên 11,6%. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng thị trường chứng khoán không phản ứng tích cực với tin này.
- VNBA đạt được đồng thuận tiếp tục duy trì trần lãi suất ở mức 12%/năm. Tuy nhiên các ngân hàng nhỏ sẽ cần hỗ trợ lớn của Chính phủ nhằm đảm bảo tính thanh khoản.
- Trước quyết định nới rộng biên độ của UBCK, thị trường đã có phản ứng tích cực ban đầu. Tuy nhiên chỉ số VN-Index chấm dứt chuỗi tăng 11 phiên liên tục vào đầu tuần thứ 2 của tháng 4. Cả VN-Index và giá trị giao dịch đều sụt giảm vào cuối tháng 4.
- Kết quả kinh doanh quý I của các doanh nghiệp niêm yết không mấy khả quan. Nhiều doanh nghiệp đã phải hạ chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận cho năm 2008.
- Dự đoán trong tháng 5 VN-Index sẽ tiếp tục đi ngang nhưng không thể tăng điểm mạnh, trừ phi có biện pháp can thiệp từ các cơ quan quản lý và những chuyển biến tích cực của kinh tế vĩ mô.

Kinh tế thế giới tháng 4/2008

Lạm phát tiếp tục là vấn đề lớn đối với chính phủ các nước: Trong khi nền kinh tế thế giới đang gặp nhiều khó khăn thì chính phủ các nước lại phải đối mặt với tình trạng giá lương thực tăng mạnh, khiến lạm phát càng trở nên trầm trọng. Tổng cục Thống kê Trung Quốc cho biết, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc quý 1/2008 tăng 8% so với cùng kỳ năm 2007, riêng giá lương thực tăng 21%. Trong khi đó, lạm phát ở châu Âu cũng tăng kỷ lục trong vòng 16 năm qua. Giá thực phẩm và năng lượng tăng cao đang góp phần làm tăng lạm phát trong khu vực đồng euro, làm suy giảm sức mua của người tiêu dùng và tăng chi phí của các doanh nghiệp.

Giá dầu gần chạm ngưỡng 120 USD/thùng: Ngày 22-4, tại thị trường New York, giá dầu thô ngọt nhẹ giao tháng 5 đạt mức 119,90 USD/thùng. Cùng lúc tại London, giá dầu Brent biển Bắc giao tháng 6 cũng lên cột mốc mới 115,03 USD/thùng. Đây là mức giá cao nhất mọi thời đại, kể từ khi dầu được chính thức mang ra giao dịch trên các sàn từ năm 1983 tới nay. Có nhiều nguyên nhân khiến dầu thô tăng giá, song chủ yếu là sự mất cân bằng cán cân cung - cầu trên thị trường dầu mỏ thế giới, trong đó có việc Nigeria thắt chặt nguồn cung vì lý do an ninh, cũng như nhu cầu về dầu của Trung Quốc và các nền kinh tế mới nổi ngày càng tăng.

Giá vàng ổn định hơn vào cuối tháng 4: Vào giữa tháng 3, giá vàng thế giới đã chạm ngưỡng trên 1000 USD/ouce khiến giá vàng trong nước cũng đạt gần 2 triệu đồng/chỉ. Tuy nhiên giá vàng thế giới đã giảm sâu ngay sau đó khi FED liên tục cắt giảm lãi suất và tung tiền cho các ngân hàng vay để ổn định thị trường tài chính Mỹ đồng thời các nhà đầu cơ đã ồ ạt bán vàng ra để hiện thực hóa lợi nhuận. Điều này đã khiến giá vàng thế giới giảm xuống ở mức 900 USD/ounce vào những ngày đầu tháng 4/2008, kéo theo giá vàng trong nước đột ngột giảm xuống dưới 1,8 triệu đồng/chỉ. Vào cuối tháng 4/2008, giá vàng thế giới và giá vàng trong nước đã có xu hướng ổn định trở lại, lần lượt dao động quanh mức 900 USD/ouce và 1,8 triệu đồng/chỉ.

Chứng khoán thế giới ảm đạm, kinh tế Mỹ có thêm dấu hiệu suy thoái, đồng USD liên tục mất giá và ánh sáng cuối đường hầm…

Tháng tư mở đầu với những dự báo ảm đạm của nền kinh tế, khi Tổ chức Tiền tệ Quốc tế (IMF) đưa ra báo cáo dự đoán kinh tế thế giới sẽ chỉ tăng trưởng 3,7% trong năm 2008 và 2009. Tốc độ tăng trưởng của Mỹ cũng được dự báo ở mức rất thấp: 0,5% trong năm nay và 0,6% trong năm tới. Thêm vào đó, tình trạng lạm phát cao đặc biệt là tình trạng giá dầu và giá lương thực leo thang đến mức kỷ lục càng làm các nhà đầu tư quan ngại về triển vọng của nền kinh tế thế giới.

Thống kê mới công bố cuối tháng 4 cho thấy các đơn đặt hàng đối với các ngành công nghiệp Mỹ trong tháng 3 tiếp tục sụt giảm, đây là tháng sụt giảm thứ 3 liên tiếp và dài nhất kể từ suy thoái 2001 tại Mỹ. Trong khi đó chỉ số niềm tin của người tiêu dùng giảm xuống mức thấp nhất trong 26 năm và đồng USD đang tiếp tục mất giá. Ngày 23/4, trên thị trường Châu Á, đồng USD được giao dịch phổ biến ở mức 1,6019 USD/euro, mức thấp nhất của USD so với Euro kể từ khi đồng Euro được đưa vào lưu hành trong năm 1999. Trước khả năng thua lỗ ngày càng nặng nề của thị trường tín dụng Mỹ cùng với các thống kê vĩ mô ảm đạm trong tháng 4, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ có thể tiếp tục giảm lãi suất trong phiên họp cuối tháng 4 tới đây. Lãi suất giảm làm cho

.

Tuy nhiên, tháng 4 đã kết thúc với những dấu hiệu khả quan, khi chỉ số Dow Jones đóng cửa tại 12.891,86 điểm, mức cao nhất trong 4 tháng kể từ 3/1/2008. Thị trường chứng khoán Mỹ đã phản ứng tích cực khi một số doanh nghiệp thông báo kết quả kinh doanh tốt, nhận định USD đã thoát khỏi mức đáy trong khi vàng đã giảm dưới mức kỷ lục. Các chỉ số chứng khoán châu Á vẫn tiếp tục tăng điểm, đặc biệt là thị trường Trung Quốc với chính sách giảm thuế kinh doanh chứng khoán của Chính phủ.

Nền kinh tế trong nước tháng 4/2008

Chính phủ tập trung chống lạm phát, ổn định vĩ mô và hạ mục tiêu tăng trưởng năm 2008 xuống còn 7%: Chính phủ tiếp tục cụ thể hóa quyết tâm chống lạm phát bằng nghị quyết ngày 17/4, trong đó đề ra các biện pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững. Đồng thời, hôm 22/4, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế xuống khoảng 7%, thấp hơn mục tiêu 8-8,5% đề ra trước đó.

CPI tháng 4 đã giảm nhưng dự đoán thị trường sẽ không phản ứng tích cực: Theo số liệu của Tổng cục thống kê, chỉ số giá tiêu dùng tháng 4 là 2,2%, nâng CPI trong 4 tháng đầu năm lên mức 11,6%. Đây là mức rất cao so với CPI cả năm 2007 là 12,6%. Tuy CPI tháng 4 là mức tăng thấp nhất kể từ đầu năm, chúng tôi dự đoán thị trường sẽ không phản ứng tích cực trước thông tin trên. Trước hết, lạm phát thường thấp hơn trong tháng 4 so với ba tháng đầu năm, thể hiện sự thay đổi mang tính chu kỳ và mùa vụ của nền kinh tế. Hơn nữa, lạm phát có thể còn tăng mạnh hơn nữa vào tháng 6 tới, khi Chính phủ chấm dứt trợ giá cho giá điện và xăng dầu.

VNBA đồng thuận về trần lãi suất ở mức 12%: Trước quyết định ngày 7/4 của Thủ tướng Chính phủ về việc dỡ bỏ trần lãi suất huy động, các thành viên miền của VNBA đã họp bàn và đạt được đồng thuận duy trì trần lãi suất vào ngày 29/4. Với việc trần lãi suất tiếp tục được duy trì, các ngân hàng thương mại cổ phần nhỏ sẽ gặp khó khăn khi huy động vốn và có khả năng rơi vào tình trạng mất thanh khoản. Tuy nhiên, việc duy trì trần lãi suất sẽ góp phần ngăn chặn cuộc đua lãi suất giữa các ngân hàng, giữ ổn định mặt bằng lãi suất và hạn chế việc dòng vốn liên tục dịch chuyển sang các ngân hàng có lãi suất hấp dẫn hơn. Việc nâng lãi suất trần lên mức 12%, thay cho mức 11% trong tháng trước, cũng góp phần hạn chế việc các ngân hàng "phá rào" thông qua các chương trình khuyến mại hấp dẫn hoặc thay đổi hình thức huy động vốn. Tuy chính phủ đã cam kết hỗ trợ các ngân hàng nhỏ thông qua hình thức tái cấp vốn trực tiếp hoặc nghiệp vụ thị trường mở, những hệ lụy của việc duy trì lãi suất trần là không thể tránh khỏi.

FDI tiếp tục tăng mạnh nhưng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực bất động sản (BĐS): Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn tiếp tục đổ vào Việt Nam mạnh mẽ; đây cũng là một điểm sáng trong bức tranh kinh tế vĩ mô hiện nay. Tính đến 4 tháng đầu năm 2008, cả nước đã thu hút thêm 7,6 tỷ USD vốn đầu tư FDI đăng ký, tăng 41% so với cùng kỳ năm 2007. Tuy nhiên một điểm đáng lưu ý là 86% nguồn vốn FDI này đang được đổ vào các dự án BDS, điều này tiềm ẩn nhiều nguy cơ khi bong bóng BĐS bị xì hơi.

Thâm hụt cán cân thanh toán vãng lai lên tới mức kỷ lục hơn 11 tỷ đô la: Thâm hụt cán cân thanh toán vãng lai của Việt Nam từ đầu năm đến nay đã lên tới 11,1 tỷ USD - mức kỷ lục từ trước tới nay và chiếm tới 24% GDP.

Tóm lại, lạm phát tăng cao, tình trạng bong bóng trên thị trường BĐS, tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng và thâm hụt cán cân thanh toán vãng lai vẫn đang là những vấn đề nổi cộm của nền kinh tế Việt Nam hiện nay.

Tháng 4 – tháng đầu biến động của TTCK Việt Nam

Khối lượng giao dịch biến động mạnh

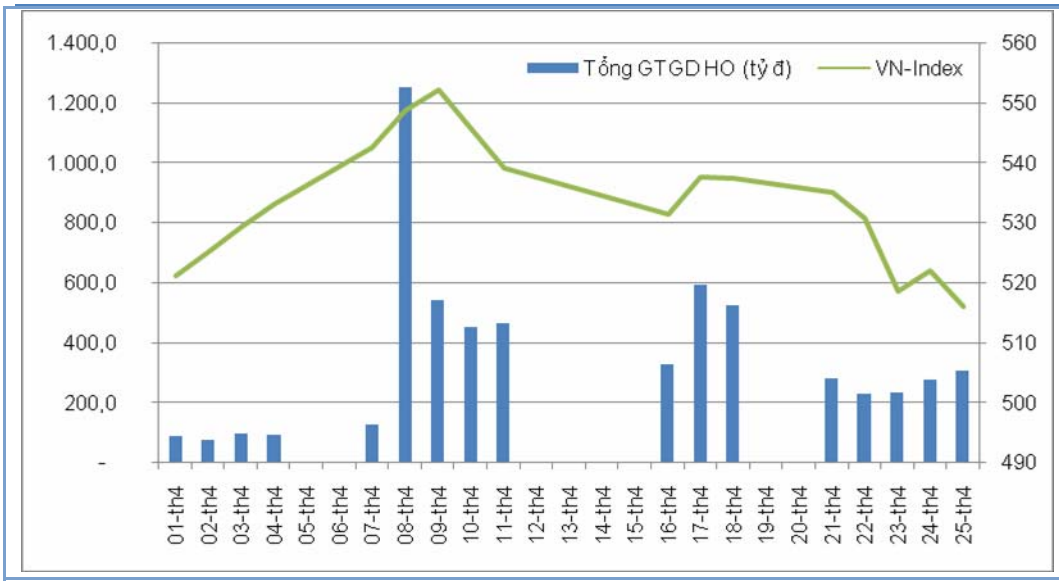

VN-Index và khối lượng giao dịch tăng trong tuần đầu tháng 4, giảm dần sau đó.

Diễn biến của thị trường Chứng khoán tháng 4 có thể được chia ra làm 3 giai đoạn:

Tuần đầu tiên của tháng 4: Trước quyết định thắt chặt biên độ dao động của UBCK (biên độ giao dịch đối với HOSE là 1% và HASTC là 2%), VN-Index đã có những phiên tăng điểm liên tục nhưng thị trường gần như mất tính thanh khoản. Khối lượng giao dịch trên sàn HOSE chỉ còn trên 1,5 triệu CP/ngày tương ứng với giá trị giao dịch gần 100 tỷ đồng/ngày. Đối với sàn Hà Nội, hai con số tương ứng là 500 nghìn CP/ngày và gần 30 tỷ đồng/ngày. (Xem đồ thị trên).

Hai tuần giữa tháng 4: Trước việc thị trường gần như đóng băng, ngày 4/4 UBCK đã nhanh chóng có quyết định nới rộng biên độ của HO từ 1% lên 2% và với HASTC từ 2% lên 3%. Biện pháp này của UBCK tỏ ra có hiệu quả trong việc gia tăng tính thanh khoản cho thị trường. Tính trung bình cho hai tuần giữa tháng 4, khối lượng giao dịch của sàn Tp. HCM là gần 11 triệu CP/ngày tương ứng với giá trị giao dịch hơn 536 tỷ đồng/ngày. Trên sàn HASTC, hai giá trị tương ứng là 4,3 triệu CP/ngày và 187,8 tỷ đồng. Riêng trong ngày 8/4, giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 1200 tỷ đồng và HASTC đạt trên 570 tỷ đồng. Mặc dù tính thanh khoản của thị trường được cải thiện rõ rệt sau quyết định nêu trên của UBCK, chuỗi tăng điểm liên tục của VN-Index chỉ kéo dài được đến ngày thứ 11 (từ mức đáy 496,6 ngày 25/5 lên mức 552 ngày 9/4). HaSTC-Index cũng quay đầu giảm từ ngày 7/4 sau khi đã có 9 phiên tăng điểm liên tiếp từ mức đáy 175,31 điểm ngày 26/3 lên mức 198,33 điểm ngày 7/4.

Tuần cuối tháng 4: Khối lượng và giá trị giao dịch lại sụt giảm mạnh, với chỉ hơn 6 triệu đơn vị được giao dịch mỗi ngày tương ứng với 265 tỷ đồng/ngày trên HOSE. Trên sàn Hà Nội, 2 giá trị tương ứng là 3,6 triệu CP/ngày và 148,8 tỷ đồng/ngày. Cùng với xu thế sụt giảm của giá trị giao dịch, VN-Index cũng tiếp tục đi xuống. Tính đến ngày 29/4, VN-Index vẫn đang ở ngưỡng sát 500 điểm, đóng cửa ở mức 522,36 điểm. Tương tự, HaSTC-Index đóng cửa ngày 29/4 ở mức 169,11 điểm, tiến rất sát mức đáy ngày 25/3 là 166,57 điểm

Danh sách 10 mã CK có khối lượng giao dịch lớn nhất trong tháng 4

Sàn TP. HCM

STT	MCK	Khối lượng giao dịch
1	STB	19.755.560
2	DPM	17.528.160
3	SSI	16.176.770
4	PPC	4.494.550
5	FPT	3.853.750
6	VTO	3.213.840
7	HPG	2.754.210
8	PVD	2.741.450
9	VSH	2.368.430
10	SBT	2.294.030

Sàn Hà Nội

STT	MCK	Khối lượng giao dịch
1	ACB	5.744.720
2	KLS	5.117.200
3	PVS	4.406.200
4	PVI	3.279.000
5	DBC	2.545.800
6	PAN	2.227.900
7	HPC	1.870.000
8	TBC	1.846.600
9	NTP	1.743.500
10	NVC	1.611.700

Danh sách 10 mã CK tăng giá nhiều nhất trong tháng 4 trên sàn HOSE

STT	MCK	Giá đóng cửa ngày 01/04/2008 (ngàn đồng)	Giá đóng cửa ngày 29/04/2008 (ngàn đồng)	Mức thay đổi (ngàn đồng)	% thay đổi
1	FPC	23	31	8,0	34,5%
2	VNM	110	134	24,0	21,8%
3	ANV	53	62	9,5	18,1%
4	SHC	22	26	3,8	17,3%
5	VSH	30	35	4,9	16,5%
6	TCR	16	19	2,5	15,6%
7	TRC	59	68	9,0	15,3%
8	LBM	16	18	2,4	15,1%
9	VGP	26	30	3,9	14,9%
10	NHC	28	32	4,0	14,1%

Danh sách 10 mã CK tăng giá nhiều nhất trong tháng 4 trên sàn HASTC

STT	Mã CK	Giá đóng cửa ngày 01/04/2008 (ngàn đồng)	Giá đóng cửa ngày 29/04/2008 (ngàn đồng)	Mức thay đổi (ngàn đồng)	% thay đổi
1	MIC	58	95	37,1	63,6%
2	BHV	20	29	8,8	44,2%
3	DTC	39	55	16,1	41,4%
4	DAC	24	32	8,8	37,4%
5	VNR	27	37	9,8	36,3%
6	HLY	32	44	11,2	34,6%
7	VTS	28	36	8,3	30,1%
8	LUT	21	25	3,7	17,4%
9	CAP	17	20	2,5	14,6%
10	DBC	26	29	3,7	14,4%

Kết quả kinh doanh Quý I không mấy khả quan

Trong tháng 4, nhiều doanh nghiệp đã công bố kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2008. Đúng như dự đoán, đa số doanh nghiệp bị ảnh hưởng tiêu cực từ tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung trong quý vừa qua, chủ yếu do thị trường nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, khan hiếm nguồn vốn vay và khó khăn ở thị trường đầu ra. Nhiều doanh nghiệp có tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận tài chính lớn cũng thiệt hại nặng nề, do thị trường chứng khoán liên tục sụt giảm. Một số doanh nghiệp báo cáo lợi nhuận giảm hoặc hầu như không tăng so với Quý 4 năm 2007, hoặc mới chỉ đạt rất thấp kế hoạch của năm 2008. Trong mùa đại hội cổ đông, nhiều doanh nghiệp cũng đã phải cắt giảm các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2008.

Xu hướng đầu tư theo ngành

Xu hướng đầu tư theo ngành thể hiện khá rõ trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, khi lạm phát tăng cao, đầu tư tài chính và bất động sản giảm sút. Nhà đầu tư có xu hướng chuyển dịch đầu tư vào các ngành mang tính chất phòng thủ như dịch vụ công cộng, thực phẩm; các ngành sử dụng nguồn nguyên liệu tự nhiên như cao su, phân đạm; các ngành năng lượng như điện hoặc dầu khí ; và các ngành hưởng lợi từ lạm phát như vật liệu xây dựng. Đây là các ngành có cơ cấu chi phí sản xuất ít chịu ảnh hưởng của lạm phát hoặc có tốc độ tăng giá đầu ra cao hơn giá đầu vào. Bộ chỉ số ngành FPTS của chúng tôi cho thấy trong tháng 4/2008, thực phẩm và dịch vụ công cộng là hai ngành có mức tăng lớn nhất, lần lượt là 7,51% và 4,14%. Thực tế diễn biến của các cổ phiếu trên sàn trong nửa cuối tháng 4 cũng củng cố nhận định này. Các cổ phiếu trong ngành thực phẩm và xây dựng như FPC, BM, SDN và TCR, ABT và VNM gần như đã tăng liên tục trong hai tuần cuối của tháng 4.

Tiến độ IPO đang bị ảnh hưởng lớn

Diễn biến trên thị trường chứng khoán trong thời gian gần đây đã ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ cổ phần hóa của các doanh nghiệp nhà nước. Từ đầu năm đến nay, tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM chỉ có 15 doanh nghiệp thực hiện đấu giá cổ phần. Ngoại trừ Sabeco và Habeco có vốn lớn, còn lại chủ yếu là những doanh nghiệp có quy

mô vốn nhỏ. Nếu như trước đây các nhà đầu tư tích cực tìm kiếm lịch IPO để tham gia đấu giá cổ phiếu thì hiện nay rất ít người quan tâm. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự "vắng lặng" của các đợt IPO trong thời gian gần đây, trong đó quan trọng nhất là sự sụt giảm mạnh mẽ của thị trường chứng khoán, những quan ngại về vấn đề lạm phát, tình trạng cung vượt cầu. Nếu không có những giải pháp đột phá thì có thể chương trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước tới năm 2010, một trong những cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO sẽ khó thành hiện thực.

Các nhà đầu tư nước ngoài vẫn tích cực mua vào trong tháng 4

Ngoài trừ tuần đầu tiên của tháng 4 khi tính thanh khoản của thị trường bị suy giảm nghiêm trọng, trong 3 tuần còn lại của tháng 4 các nhà đầu tư nước ngoài luôn mua vào nhiều hơn bán ra. Tính trung bình trong ba tuần cuối cùng của tháng 4, khối nước ngoài đã mua vào gấp 5,6 lần bán ra (trung bình mua 2,7 triệu CP/ngày tương đương với giá trị giao dịch là 163 tỷ đồng/ngày và bán ra 477 nghìn CP/ngày tương đương với giá trị giao dịch là hơn 31 tỷ đồng/ngày), trung bình chiếm hơn 38% giá trị giao dịch của toàn bộ thị trường. Một điểm đang lưu ý là các nhà đầu tư nước ngoài luôn tập trung mua vào một số ít mã blue chip với giá trị vốn hóa thị trường lớn và tính thanh khoản cao của. Các chứng khoán được các nhà đầu tư nước ngoài tập trung mua vào trong tháng tư là DPM (hơn 459 nghìn CP/ngày), SSI (hơn 437 nghìn CP/ngày), PPC (hơn 198 nghìn CP/ngày), tiếp đến là các mã PVD, VSH, FPT, VNM…Việc các nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục mua vào trong bối cảnh VN-Index vẫn đang trong xu thế mất điểm cho thấy niềm tin của họ vào sự phát triển lâu dài của nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng.

Phân tích kỹ thuật

Với biên độ giao dịch +/-2% áp dụng từ ngày 07/04, VN-Index trong tháng 4 vẫn tiếp tục duy trì xu thế giảm từ 07 tháng trước. Bảy phiên liên tiếp tăng điểm kịch biên +1% trước đó (từ ngày 27/03 đến ngày 06/04) với lượng cung giảm mạnh và chuyển sang tích tụ đã góp phần đáng kể vào việc tái suy giảm của VNI trong những phiên đầu nới biên 2%. Đây cũng chính là yếu tố cộng hưởng vào sự ảm đạm của thị trường những ngày cuối tháng 04 này.

Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, thị trường tháng 04/2008 mất thêm 0.9 điểm. Đường giá trị vẫn chưa cải thiện được vị trí của mình (thấp hơn) so với 02 đường MA-20 và MA-50. Không những thế, MA-50 đã tạo độ chênh tương đối so với MA-20 khiến cho khả năng đảo chiều trong ngắn hạn khá xa vời. Cùng lúc, dải Bollinger Bands đang thắt lại, báo hiệu khả năng phá vỡ xu thế hiện tại có thể xảy ra trong khoảng 01 tuần giao dịch tới. Như vậy, với nhận định không đảo chiều, VNI có thể sẽ tiếp tục thoái giá hoặc dao động ngang (sideways) trong những phiên đầu tháng 05/2008. Các chỉ báo RSI(20), MFI(20) và Aroon(20) đều đang cho những tín hiệu xấu hoặc không rõ ràng, một lần nữa xác nhận sự thiếu căn cứ cho một khả năng đảo chiều thị trường trong ngắn hạn.

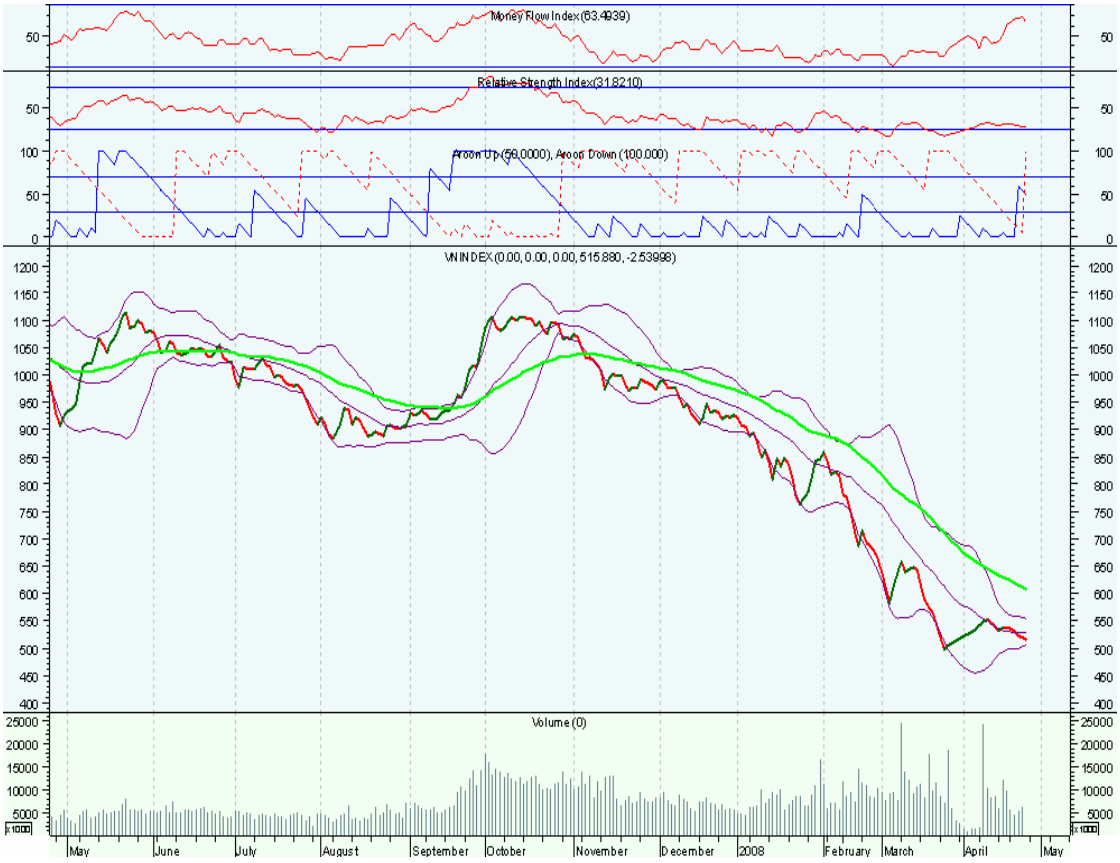

Thiết lập xu thế tổng quát của thị trường từ tháng 04/2005 tới nay, dễ dàng nhận thấy VN-Index đang vận động hoàn toàn trong nửa dưới của kênh hồi qui và có khả năng chọc thủng đường biên dưới để thoát ra khỏi xu thế dài hạn (tăng) bằng cách tiếp tục bám sát đường hồi qui trung hạn như suốt 07 tháng qua. Đây là một khả năng xấu vì nó đe dọa tới thành quả phát triển của thị trường trong suốt 03 năm qua. Tuy nhiên, một mức hỗ trợ dài hạn đang được thiết lập tại khoảng 490 – 500 điểm rất có thể sẽ phát huy được tối đa tác dụng để ngăn VN-Index tụt xuống dưới mức này. Điều này, một lần nữa củng cố cho giả thiết chỉ số VN-Index sẽ dao động sideways ít nhất trong 01 tuần đầu tháng 05/2008, tạo thêm khoảng thời gian quý giá để thị trường tiếp cận được với các thông tin vĩ mô tích cực đang dần được cụ thể hóa nhờ nỗ lực của Chính phủ trong việc bình ổn nền kinh tế. Với giả thiết này, VN-Index sẽ dao động quanh mức 495 – 540 (mức 23.6% Fibonacci Retracement). Đây cũng chính là kịch bản mà chúng tôi đặt nhiều niềm tin. Vượt qua mức này, VNI sẽ có cơ hội chọc thủng ngưỡng Fibonacci Retracement 50% (560 điểm) để bật lên mức 61.8% (590 điểm) với giả thiết bối cảnh kinh tế vĩ mô có những khởi sắc đáng kể trong nửa sau của tháng tới.

Tuy nhiên, như đã trình bày ở trên, vì VN-Index đang bám rất sát đường hồi qui trung hạn (xu thế vận động chủ đạo của chỉ số này suốt 07 tháng qua) với độ dốc lớn, khả năng chọc thủng mức đáy cũ 596.64 không phải không thể xảy ra. Với kịch bản này, đường giá trị của VNI sẽ có khả năng phá vỡ mức điểm này trong khoảng nửa đầu tháng 05, trước khi chạm tới biên dưới của kênh hồi qui dài hạn (03 năm) tại khoảng 440 – 460 điểm vào cuối tháng 05 – đầu tháng 06.

Như vậy, những cải biến tích cực có thể quan sát thấy trong 02 tuần đầu tháng 05. Nếu không xảy ra, khả năng thứ 02 này sẽ trở thành kịch bản chính thức của tháng.

Nhận định thị trường CK trong tháng 5/2008

Chung tôi cho rằng thị trường chứng khoán tháng 5 chưa có nhiều tín hiệu khả quan.

- Những diễn biến trên sàn HOSE và HaSTC cho thấy sức cầu trên thị trường đã rất yếu, và giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trong những ngày cuối tháng 4 dường như cũng bắt đầu giảm sút. Có cảm giác cả thị trường đều kỳ vọng vào những biện pháp tiếp theo của chính phủ, khi biện pháp thu hẹp biên độ trên thị trường chứng khoán không còn phát huy tác dụng và thị trường quay đầu sụt giảm ngay sau khi UBCKNN giãn biên độ thêm 1%. Hiện giờ, chúng tôi cũng chưa thể dự đoán được liệu chính phủ sẽ tiếp tục đưa ra biện pháp hành chính nào nhằm ngăn chặn đà lao dốc của thị trường.

- Những khó khăn của thị trường tài chính – chứng khoán thế giới, cũng như tình hình kinh tế vĩ mô sẽ tiếp tục ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam. Với cái nhìn lạc quan, Việt Nam hiện được đánh giá là một trong những thị trường có mức giá cổ phiếu "hấp dẫn" nhất châu Á. Theo thống kê của chúng tôi, chỉ số P/E bình quân toàn thị trường vào cuối tháng 4 đã giảm xuống mức 11,5 lần, thấp hơn so với Trung Quốc hay Singapore (hơn 20 lần). Việc nhà đầu tư nước ngoài luôn mua ở mức gần 40% tổng giá trị khớp lệnh của toàn thị trường trong

tuần cuối tháng 4, cao hơn so với mức trung bình khoảng 20% trong các tháng trước cho thấy họ vẫn đang trong giai đoạn tích lũy. Mức giá thấp cũng tạo cơ hội cho nhà đầu tư tái cơ cấu danh mục đầu tư dài hạn, tập trung vào các cổ phiếu thực sự tốt và có triển vọng. Dường như tất cả những số liệu này cho thấy thị trường chứng khoán Việt Nam đã trở nên hấp dẫn đối với những nhà đầu tư dài hạn và giá trị? Tuy nhiên, những nhà đầu tư bi quan hơn sẽ không thấy chỉ số P/E khoảng 12 là quá hấp dẫn, khi lãi suất cho vay và lạm phát tăng cao có thể khiến cho lợi nhuận của các công ty tiếp tục suy giảm trong các quý tiếp theo.

Từ những phân tích nêu trên, thị trường tháng 5 có thể sẽ đi ngang và không thể tăng điểm mạnh trừ phi có những biện pháp hiệu quả từ các cơ quan Nhà nước và những chuyển biến tích cực của nền kinh tế vĩ mô.

PHỤ LỤC

Các doanh nghiệp IPO và mới niêm yết trong tháng 4

Các doanh nghiệp mới lên sàn/ chuyển sàn trong tháng 4

MCK	Sàn niêm yết	Ngày niêm yết	Tên công ty
HUT	HASTC	11/4/2008	CTCP Tasco
L62	HASTC	21/04/2008	CTCP Lilama 69.2
L18	HASTC	23/04/2008	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 18
BMI	HOSE	21/04/2008 (Chuyển sàn)	CTCP Bảo Minh

Đa số các doanh nghiệp này đều đã có những khởi đầu chưa thành công khi giá cổ phiếu liên tục giảm trong những ngày đầu niêm yết. BMI cũng không may mắn hơn khi chuyển từ sàn Hà Nội (ngày 4/4) và niêm yết trở lại trên sàn HCM vào ngày 21/4 khi giảm kịch sàn trong ngày đầu niêm yết (20%) và tiếp tục giảm những ngày sau đó.

Kết quả IPO tháng 4

Danh sách các đợt IPO tháng 4

Ngày	Nội dung
29/04/2008	Thông báo đấu giá cổ phần Công ty Xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
07/04/2008	Thông báo đấu giá cổ phần Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên Nhựa Hà Nội (lần 2)
04/04/2008	Thông báo đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Xí nghiệp sản xuất bê tông cốt thép và bê tông nhựa nóng
02/04/2008	Thông báo đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Xí nghiệp khai thác khoáng sản

Đến cuối tháng 4/2008 mới có kết quả IPO của Xí nghiệp khai thác khoáng sản và Xí nghiệp sản xuất bê tông cốt thép và bê tông nhựa nóng, đều trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp (Becamex IDC). Khối lượng chào bán của cả 2 đợt IPO này là 1,5 triệu CP. Cả hai đợt chào bán trên của Becamex IDC đã diễn ra thành công khi số lượng CP đưa ra đấu giá đều được bán hết. Tuy nhiên giá trúng bình quân chỉ cao hơn chút ít so với mức giá khởi điểm là 11.000 đ/CP.

Bảng tổng hợp các chỉ số tài chính theo ngành

STT	Ngành	Tên công ty	Vốn hoá (VND)	P/E (T4)	P/E (3/2008)	% Thay đổi P/E	P/B	% Tỷ trọng
1	Bảo hiểm phi nhân thọ	3	7.716.616	15,29	16,31	-6,25%	1,99	2,53%
2	Bất động sản	10	41.342.678	16,38	16,02	2,22%	3,04	13,55%
3	Các dịch vụ hỗ trợ	5	952.828	8,67	9,28	-6,55%	2,21	0,31%
4	Các ngành Công nghiệp chung	10	1.945.095	8,75	8,98	-2,57%	1,36	0,64%
5	Chế biến thực phẩm	32	45.751.623	10,50	10,39	1,04%	1,95	15,00%
6	Công nghiệp cơ khí / Công nghiệp sản xuất máy	6	513.450	28,89	30,79	-6,19%	2,96	0,17%
7	Công nghiệp vận tải	20	10.412.541	9,67	8,95	8,07%	1,74	3,41%
8	Đại lý bán lẻ	9	1.610.825	8,73	8,58	1,83%	1,39	0,53%
9	Dịch vụ máy tính và công nghệ phần mềm	2	2.183.800	9,68	11,17	-13,30%	2,55	0,72%

10	Dịch vụ tài chính	4	11.575.349	5,83	5,22	11,72%	3,16	3,79%
11	Điện	10	19.290.824	11,99	11,86	1,10%	1,74	6,32%
12	Đồ da dụng	4	2.629.834	9,26	9,77	-5,25%	1,23	0,86%
13	Đồ dùng cá nhân	7	1.210.190	7,78	16,91	-53,98%	1,27	0,40%
14	Đồ uống	3	400.243	8,34	8,59	-2,97%	1,31	0,13%
15	Du lịch & Giải trí	5	13.138.462	38,94	41,97	-7,21%	5,91	4,31%
16	Dược phẩm & Công nghệ sinh học	3	6.537.723	23,16	21,77	6,38%	3,93	2,14%
17	Gas, nước và Công ty dịch vụ tiện ích đa ngành	2	460.500	7,44	16,71	-55,48%	1,21	0,15%
18	Giấy & Các chế phẩm từ gỗ	5	929.332	7,15	6,97	2,57%	1,38	0,30%
19	Hoá chất	14	29.275.492	9,05	9,13	-0,81%	2,70	9,60%
20	Khai khoáng	4	1.199.489	18,60	13,68	36,04%	4,06	0,39%
21	Kim loại Công nghiệp	6	10.278.774	13,57	16,79	-19,17%	2,29	3,37%
22	Ngân hàng	2	36.924.975	10,23	11,74	-12,90%	2,43	12,10%
23	Ô tô & Phụ tùng	1	168.917	12,14	12,77	-4,88%	5,82	0,06%
24	Phần cứng và thiết bị phần cứng	7	9.437.945	8,98	9,00	-0,28%	2,35	3,09%
25	Quỹ đầu tư đóng	3	1.905.585					0,62%
26	Sản xuất dầu khí	4	5.635.609	11,21	12,43	-9,83%	2,85	1,85%
27	Thiết bị điện & điện tử	6	3.777.023	16,26	15,94	2,03%	1,59	1,24%
28	Thiết bị giải trí	1	292.328	9,71	10,57	-8,11%	1,35	0,10%
29	Thiết bị, dịch vụ và phân phối dầu khí	4	14.036.724	16,53	16,70	-1,03%	2,79	4,60%
30	Thuốc lá	1	57.023	5,70	6,19	-7,82%	1,20	0,02%
31	Truyền thông	11	319.915	10,69	7,57	41,11%	1,61	0,10%
32	Vật liệu xây dựng	85	23.156.589	10,02	9,29	7,85%	1,68	7,59%

Danh sách các công ty thực hiện IPO và niêm yết trong thời gian sắp tới

#	Công ty (Mã)	Nghành	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	IPO / Niêm Yết	Sàn GD	Trạng thái	Giá OTC tham khảo (đồng)	Ngày dự kiến	Giá tham khảo (đồng)
1	Công ty Xây dựng và Phát triển Nông nghiệp nông thôn		108	IPO		IPO		29/04/2008	**10.000**
2	Nhà máy Cơ khí 120		50	Bán đấu giá cổ phần lần 2		Bán đấu giá cổ phần lần 2		13/05/2008	**11.000**
3	Công ty CP Ống sợi Thủy tinh Vinaconex		10	Bán đấu giá cổ phần		Bán đấu gía cổ phần		22/05/2008	**17.000**

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Ngoại trừ các thông tin về FPTS, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.